

Số: /KH-MN

Bảo Yên, ngày tháng 9 năm 2025

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số Năm học 2025-2026

Căn cứ quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03 tháng 06 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch Số 354/KH-UBND ngày 24 tháng 10 năm 2022 của UBND tỉnh Lào Cai về Kế hoạch chuyển đổi số trong ngành giáo dục và Đào tạo Lào Cai giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 155/KH-MN ngày 03/9/2024 của trường mầm non Hoa Mai về việc thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non, năm học 2025-2026.

Căn cứ tình hình thực tế, trường Mầm non Hoa Mai xây dựng thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT và chuyển đổi số năm học 2025-2026, cụ thể như sau:

#### I. Mục đích yêu cầu

##### 1. Mục đích

- Tổ chức triển khai hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao cho ngành giáo dục gồm: Đề án “Tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong ngành giáo dục giai đoạn 2021-2026 và định hướng đến năm 2030”; Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025.

- Tăng cường các nguồn lực của Nhà nước, xã hội và nhà trường, nâng cao chất lượng nhân lực, đảm bảo các điều kiện về hạ tầng, cơ sở vật chất và trang thiết bị triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong GD&ĐT.

- Xây dựng và khai thác sử dụng có hiệu quả kho dữ liệu điện tử chứa các trò chơi, bài giảng điện tử của trường để phục vụ nhu cầu giảng dạy và học tập mọi nơi, mọi lúc của giáo viên và đổi mới, sáng tạo trong hoạt động dạy học.

- Đẩy mạnh triển khai thanh toán không dùng tiền mặt: Thanh toán học phí và các khoản thu hợp pháp khác trong các cơ sở giáo dục bằng hình thức trực tuyến (thanh toán không dùng tiền mặt), có kết nối với phần mềm quản lý thu.

- Tiếp tục bồi dưỡng nâng cao năng lực và kỹ năng số cho đội ngũ CB, GV, NV bảo đảm công tác quản lý và làm việc hiệu quả trên môi trường số.

##### 2. Yêu cầu

- Xây dựng kế hoạch ứng dụng CNTT và chuyển đổi số năm học 2025-2026 của nhà trường và triển khai thực hiện có hiệu quả.

- Thực hiện xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu ngành GD&ĐT, khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu phục vụ cho công tác quản lý, dạy học, kiểm tra, đánh giá, đảm bảo kết nối thông tin giữa Sở GD&ĐT - Nhà trường - Giáo viên, nhân viên - Cha mẹ học sinh - Học sinh.

- Quán triệt cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường thực hiện đầy đủ các nội dung công tác trọng tâm của năm học, tập trung nguồn lực cho hoạt động ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong nhà trường, gắn kết chặt chẽ các hoạt động ND, CS, GD trẻ với ứng dụng CNTT.

## **II. Mục tiêu**

- Thường xuyên trao đổi thông tin, văn bản hai chiều qua thư điện tử giữa nhà trường với SGD&ĐT, với các cơ quan, đơn vị có liên quan trên địa bàn.

- Tiếp tục thực hiện trang Website của trường và hướng dẫn CBGVNV sử dụng trang Website của trường một cách có hiệu quả. Duy trì có hiệu quả các phần mềm: phần mềm CSDL ngành của Bộ GD&ĐT; phần mềm quản lý công chức, viên chức; phần mềm Quản lý hồ sơ công việc trên phần mềm Quản lý văn bản và điều hành (VNPT-iOffice); phần mềm kế toán Misa; phần mềm Quản lý giáo dục Việt Nam (VNEDU); phần mềm giải pháp thanh toán không dùng tiền mặt: mã vòng QR (Chuyển khoản/Thanh toán); phần mềm quản lý ăn bán trú; Phần mềm PCGD-XMC.

- 100% các nhóm, lớp sử dụng có hiệu quả phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu cập nhật đầy đủ, chính xác, kịp thời các thông tin về hồ sơ trường, lớp học, học sinh, thông tin cá nhân giáo viên,...; khai thác hiệu quả Cổng thông tin điện tử; phần mềm Quản lý văn bản và điều hành.

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường biết sử dụng máy vi tính, soạn bài và soạn thảo các văn bản trên máy vi tính; Phần đầu 95% giáo viên biết cách soạn giáo án điện tử để trình chiếu trên powpoint, biết ứng dụng CNTT có hiệu quả trong giảng dạy hàng ngày; 70% giáo viên thiết kế các trò chơi trên phần mềm để thay đổi hình thức tổ chức hoạt động cho trẻ.

- 100% giáo viên biết ứng dụng CNTT vào việc phối hợp với phụ huynh trong công tác ND, CS, GD cho trẻ bằng hình thức trao đổi qua zalo nhóm, lớp... để duy trì chương trình ND, CS, GD trẻ theo kế hoạch của năm học đã đề ra, nhằm kiểm tra, đánh giá trẻ đảm bảo thông tin 2 chiều.

- Tổ chức tập huấn đổi mới ứng dụng CNTT cho 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong nhà trường 1 lần/năm.

- Thực hiện triển khai giải pháp tiến tới việc thực hiện thu phí không dùng tiền mặt trong nhà trường theo hướng dẫn của các cấp.

## **III. Nội dung**

### **1. Ứng dụng CNTT đổi mới nội dung, phương pháp trong dạy và học**

- Nâng cao nhận thức cho đội ngũ giáo viên hiểu được vai trò, tầm quan trọng của việc ỨDCNTT và chuyển đổi số. CNTT là phương tiện hỗ trợ, nhằm

nâng cao hiệu quả dạy học. Tránh lạm dụng CNTT trong quá trình giảng dạy như: Nội dung trình chiếu không phù hợp, thời gian trình chiếu nhiều, âm thanh ồn ào, quá nhiều màu sắc, hiệu ứng không cần thiết....

- Chỉ đạo giáo viên đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT trong nhà trường, đổi mới phương pháp dạy và học theo hướng giáo viên tích hợp CNTT vào từng hoạt động học của trẻ; chủ động tự chọn tài liệu và sử dụng phần mềm quản lý giáo dục, xây dựng kế hoạch, mục tiêu giáo dục, lựa chọn ngân hàng, soạn giáo án và kết xuất từ phần mềm kế hoạch giáo dục.

- Khuyến khích giáo viên chủ động tự soạn giáo án, bài giảng và tài liệu giảng dạy để ứng dụng CNTT trong các hoạt động dạy. Tiếp tục triển khai thiết kế trò chơi trên phần mềm xây dựng kho học liệu của trường.

## **2. Ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong đổi mới phương thức quản trị nhà trường và quản lý nhà nước về giáo dục theo hướng tinh gọn, hiệu quả, minh bạch**

- Tiếp tục đẩy mạnh triển khai hệ thống phần mềm quản lý phổ cập GD, đáp ứng nhu cầu thông tin quản lý giáo dục một cách đầy đủ, chính xác, kịp thời từ Nhà trường đến Sở - Bộ GD&ĐT.

- Tiếp tục thực hiện thanh toán học phí và các khoản thu khác không dùng tiền mặt, triển khai ứng dụng CNTT trong quản lý nhà trường.

- Tiếp tục hoàn thiện CSDL ngành và triển khai hệ thống thông tin quản lý ngành Giáo dục (tại địa chỉ <https://truong.csdl.moet.gov.vn>) đảm bảo nhập đủ cơ sở dữ liệu.

- Thực hiện hiệu quả tất cả các phần mềm quản lý (Quản lý công chức, viên chức; quản lý tài chính; quản lý dinh dưỡng...)

- Chỉ đạo giáo viên tiếp tục xây dựng kế hoạch giáo dục, hồ sơ giáo viên, hồ sơ lớp học... sử dụng chữ ký số vào quản lý kế hoạch bài dạy và hồ sơ giáo dục trên phần mềm Quản lý giáo dục Việt Nam (**Vnedu**); truy cập phần mềm quản lý văn bản điều hành (**VNPT Office**) để cập các văn bản, thông tin của ngành và nhà trường.

- Chỉ đạo CB, GV, NV thường xuyên truy cập vào cổng thông tin điện tử, theo dõi fanpage của Sở GD&ĐT và nhà trường.

- Tuyên truyền tới phụ huynh theo dõi trang fanpage, Website để nắm bắt các hoạt động và nội dung tuyên truyền của nhà trường.

- Thực hiện công khai theo Thông tư 09/2024/TT-BGD&ĐT về công khai trên Website nhà trường tại địa chỉ <http://mnhoamai.baoyen.gddt.edu.vn>.

## **3. Đảm bảo các điều kiện về hạ tầng số, trang thiết bị triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong GD&ĐT**

- Nhà trường tích cực tham mưu và tăng cường đầu tư các thiết bị CNTT phục vụ cho việc ứng dụng CNTT vào các hoạt động quản lý của nhà trường và công tác giảng dạy của giáo viên một cách hiệu quả và thiết thực, cụ thể:

Lựa chọn sử dụng nhà mạng để đảm bảo chất lượng và sự ổn định khi sử dụng dịch vụ Internet vào hoạt động quản lý tài chính, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục...

Rà soát, xây dựng kế hoạch để chủ động trong việc chuẩn bị cho công tác bồi dưỡng kỹ năng sử dụng CNTT và chuyển đổi số cho đội ngũ giáo viên; trang bị hệ thống tivi, bảng tương tác cho các nhóm, lớp và các hạ tầng thông tin khác phục vụ cho việc triển khai ứng dụng CNTT vào hoạt động giảng dạy trong chương trình GDMN mới. Đồng thời khuyến khích GV tự trang bị máy tính cá nhân có kết nối mạng Internet, hướng dẫn giáo viên khai thác thông tin phục vụ công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giảng dạy, học tập và nghiên cứu.

Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên về kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin đối với các thiết bị CNTT cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính...

#### **4. Bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT cho đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý trong nhà trường**

Nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên về ứng dụng CNTT cho 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên. Nội dung bồi dưỡng tập trung vào các kỹ năng cơ bản: Soạn thảo văn bản, khai thác Internet, sử dụng thư điện tử, XD bài giảng điện tử, thiết kế trò chơi trên phần mềm, truy cập..., biết ứng dụng CNTT trong công tác, giảng dạy.

Lồng ghép việc trao đổi, thảo luận về kinh nghiệm áp dụng CNTT vào công tác giảng dạy trong các buổi sinh hoạt tổ chuyên môn.

Quan tâm nâng cao năng lực ứng dụng CNTT đáp ứng chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT; Kỹ năng đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; Kỹ năng khai thác sử dụng có hiệu quả các phần mềm quản lý trong nhà trường, khai thác các nguồn học liệu, kỹ năng tìm kiếm thông tin trên Internet; Kỹ năng cài đặt hệ điều hành và các phần mềm ứng dụng cơ bản; kỹ năng sửa chữa, khắc phục những hỏng hóc đơn giản của máy tính và thiết bị CNTT...

Tổ chức quán triệt và triển khai các văn bản quy phạm pháp luật về CNTT. Tổ chức bồi dưỡng ứng dụng CNTT trong quản lý và dạy học, đổi mới nội dung chương trình bồi dưỡng theo hướng thiết thực, cập nhật, ưu tiên sử dụng phần mềm có nhiều tính năng sử dụng, khai thác thông tin trên Internet, giới thiệu những địa chỉ hay, có ích với giáo viên.

Tổ chức tập huấn đổi mới ứng dụng CNTT cho 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong nhà trường 1 lần/năm.

### **IV. Tổ chức thực hiện**

#### **1. Ban giám hiệu**

Xây dựng kế hoạch chỉ đạo nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số năm học 2025-2026 và triển khai thực hiện đúng kế hoạch. Kien

toàn đội ngũ phụ trách UDCNTT trong nhà trường, phân công một đồng chí trong Ban giám hiệu làm đầu mối theo dõi, phụ trách (*Có danh sách kèm theo*).

Xây dựng, cập nhật quy chế quản lý, duy trì và khai thác sử dụng hệ thống CNTT, phân công cụ thể trách nhiệm về quản lý, sử dụng hệ thống; triển khai ứng dụng CNTT phải đi đôi với việc đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; Thường xuyên kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm, nhắc nhở, phê bình những cá nhân chưa hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền trên môi trường mạng và thông qua các hội nghị, hội thảo, cuộc thi để nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và giáo viên về vai trò của ứng dụng CNTT trong các hoạt động GD trẻ.

Tiếp tục tạo điều kiện cho đội ngũ giáo viên và CBQL được tham gia các lớp tập huấn bồi dưỡng nâng cao trình độ và kỹ năng ứng dụng CNTT nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới về giáo dục hiện nay.

Nhà trường cân đối nguồn ngân sách được cấp để tiếp tục đầu tư bổ sung cơ sở vật chất, thiết bị CNTT, đào tạo nhân lực CNTT phục vụ cho công tác quản lý và giảng dạy của nhà trường.

Tăng cường kiểm tra, đánh giá các hoạt động ứng dụng CNTT trong nhà trường để có biện pháp thúc đẩy kịp thời

## **2. Cán bộ phụ trách UDCNTT và chuyển đổi số.**

Thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ và lĩnh vực được giao, triển khai, bám sát, hỗ trợ, hướng dẫn các tổ chuyên môn, tổ văn phòng, giáo viên thực hiện tốt các nội dung thực hiện nhiệm vụ UDCNTT và chuyển đổi số năm học 2025-2026.

## **3. Giáo viên, nhân viên.**

- Thực hiện nghiêm túc có hiệu quả kế hoạch của nhà trường. Tích cực chủ động tự bồi dưỡng nâng cao ứng dụng CNTT và chuyển đổi số của bản thân.
- Thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo đúng thời gian quy định.

Trên đây là kế hoạch thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT và chuyển đổi số của trường Mầm non Hoa Mai năm học 2025-2026./.

### **Nơi nhận:**

- CB,GV,NV toàn trường (t/h);
- Website;
- Lưu: VT.

**KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

**Nguyễn Thị Bích Ngọc**

## DANH SÁCH

### Phân công cán bộ, giáo viên, nhân viên phụ trách UDCNTT và CDS năm học 2025-2026

(Ban hành theo Kế hoạch số 170/KH-MN, ngày 17/9/2025 về KH thực hiện nhiệm vụ UDCNTT và chuyển đổi số)

Hoạt động	Thời gian thực hiện	Người chịu trách nhiệm	Người thực hiện	Nguồn ngân sách (nếu có)	Ghi chú
<b>I. Ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong đổi mới phương thức quản trị nhà trường và QL nhà nước về giáo dục</b>					
1. Cập nhật thông tin về trẻ, giáo viên trên PM CSDL ngành	T9, 12 năm 2025; T5 năm 2026	Nguyễn Ngọc	Giáo viên các lớp		
2. Cập nhật thông tin về trẻ em từ 0-5 tuổi trên PM PCGD-XMC	T9->10 năm 2025;	Nguyễn Ngọc	Giáo viên		
3. Quản lý kế hoạch bài dạy (1.419.120 đồng), hồ sơ giáo dục (2.326.320 đồng), chữ ký số (350.000 đồng) trên phần mềm Vnedu	Từ T9 năm 2025 -> T5 năm 2026	Nguyễn Ngọc	CBQL, TCM, GV	4.095.440đ/năm	
4. Quản lý phần mềm điều hành văn bản (VNPT Office)	Từ T8 năm 2024 -> T5 năm 2025	Hoàng Như	CBQL, GV, NV		
5. Quản lý trang website	Từ T9 năm 2025 -> T5 năm 2026	Nguyễn Ngọc	CBQL, GV		Trịnh Thủy đăng tải các HĐ của trường, lớp như trên trang Fanpage
6. Quản lý trang Fanpage	Từ T10 năm 2024 -> T5 năm 2025	Nguyễn Hoàn	Trịnh Thủy		
7. Thanh toán hóa đơn tiền ăn, thu nộp học phí	Từ T10 năm 2024 -> T5 năm 2025	Đoàn Dung	GV, NV		

<b>II. Đảm bảo các điều kiện về hạ tầng số, trang thiết bị triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong GD&amp;ĐT</b>					
1. Tham mưu đề nghị cấp và đầu tư thiết bị CNTT, hạ tầng	Năm học 2025-2026	Nguyễn Hoàn	Nhân viên kế toán	17.000.000đ/năm	
2. Tham mưu sử dụng 02 gói của nhà mạng Viettel (210.000 đồng/tháng), VNPT	Năm học 2025-2026	Nguyễn Hoàn	Nhân viên kế toán		
<b>III. Bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT cho đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý trong nhà trường</b>					
1. Bồi dưỡng xây dựng giáo án điện tử	Từ T10 năm 2025 -> T5 năm 2026	Lê Thúy, Phạm Quý	Giáo viên		
2. Bồi dưỡng thiết kế trò chơi trên phần mềm	Từ T10 năm 2025 -> T5 năm 2026	Lê Thúy, Phạm Quý	Giáo viên		